

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “*Tuyên bố một người đã chết*”**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ trì phiên họp: bà Lê Thị Thu Hiền.

Thư ký phiên họp: bà Ngô Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên họp: bà Dương Thị Nhàn – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 63/2021/TLST-VDS ngày 10 tháng 12 năm 2021 về việc “*Tuyên bố một người đã chết*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2022/QĐST-VDS ngày 26 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên họp số 01/2022/QĐST-VDS ngày 05/5/2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* anh Trần Văn S, sinh năm 1971; nơi cư trú: số nhà 145, tổ 5, khu G, phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

2. *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Trần Thị L, sinh năm 1964; nơi cư trú cuối cùng: khu Gia Mô, phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

- Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1936; nơi cư trú: tổ 5, khu G, phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Tại đơn yêu cầu ngày 06/12/2021 và tại phiên họp anh Trần Văn S trình bày:*

Bố mẹ anh là ông Trần Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị C có 07 người con gồm Trần Ngọc S, sinh năm 1958; Trần Văn H, sinh năm 1961; Trần Thị L, sinh năm 1964; Trần Văn T, sinh năm 1965; Trần Văn C, sinh năm 1968 (đã chết); Trần Văn S, sinh năm 1971 và Trần Văn N, sinh năm 1973. Chị gái anh là Trần Thị L đã bỏ đi từ năm 1987, không nói cho gia đình biết là đi đâu, làm gì. Kể từ khi bà L bỏ nhà ra đi đến nay đã gần 35 năm. Gia đình đã thông báo cho chính quyền địa phương, hỏi thăm, dùng nhiều biện pháp để tìm kiếm bà L ở nhiều nơi nhưng không thấy tin tức gì của bà L, bà L cũng không liên lạc gì với gia đình. Trước khi bỏ đi bà L chưa có chồng, con. Để gia

đình làm các thủ tục liên quan đến quyền sử dụng đất, anh đề nghị Tòa án tuyên bố bà Trần Thị L đã chết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị C trình bày: con gái bà là Trần Thị L đã bỏ đi từ năm 1987 như anh S trình bày là đúng. Do con gái bà mất tích đã nhiều năm, nên bà đồng ý với việc anh Trần Văn S làm thủ tục yêu cầu Tòa án tuyên bố bà L đã chết.

** Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều phát biểu quan điểm giải quyết việc dân sự như sau:*

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và người tham gia tố tụng: kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký phiên họp và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định tại Điều 367 đến Điều 369 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết việc dân sự: căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự, đề nghị Thẩm phán chấp nhận yêu cầu của anh Trần Văn S, tuyên bố bà Trần Thị L là đã chết.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự;

Căn cứ vào kết quả thẩm tra tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều nhận định:

[1] Bà Trần Thị L bỏ đi khỏi nơi cư trú từ năm 1987, kể từ đó đến nay là 35 năm bà L không có thông tin gì về cho những người thân trong gia đình.

[2] Ngày 21/12/2021, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết. Sau đó, anh Trần Văn S đã làm thủ tục thông báo tìm kiếm bà Trần Thị L trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định. Hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng thông tin tìm kiếm đầu tiên, đến nay cũng không có thông tin gì về bà Trần Thị L.

[3] Bà Nguyễn Thị C (mẹ đẻ của bà L), ông Trần Ngọc S, ông Trần Văn H, ông Trần Văn T, anh Trần Văn N (là các anh em ruột của bà L) đều có lời trình bày về việc bà L bỏ nhà đi từ năm 1987. Kể từ khi bà L bỏ nhà đi đến nay những người thân trong gia đình đều không có thông tin gì về bà L.

[4] Công an phường Kim Sơn, thị xã Đông Triều xác nhận: qua nghiên cứu tại hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và kiểm tra công dân trên túi hồ sơ hộ khẩu của nhà ông Trần Văn C, địa chỉ thôn G, phường K, thị xã Đ, Quảng Ninh số hồ sơ hộ khẩu 46, trên bộ phân lưu trữ tàng thư Công an thị xã Đông Triều không có thông tin của công dân Trần Thị L, sinh năm: 1964. Tuy nhiên,

căn cứ chứng minh nhân dân số 100331236 cấp ngày 24/4/1979 mang tên bà Trần Thị L thì nơi thường trú của bà L là: Kim Sơn, Đông Triều, Quảng Ninh và theo xác nhận của ông Trần Văn H – Trưởng khu Gia Mô phường Kim Sơn xác nhận bà Nguyễn Thị C có người con gái là Trần Thị L đã bỏ đi khỏi địa phương nhiều năm không có thông tin, không có liên lạc.

[5] Căn cứ vào các chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở xác định:

Bà Trần Thị L đã biệt tích khỏi nơi cư trú từ năm 1987. Đến nay đã hơn 35 năm, gia đình và người thân của bà L vẫn không có thông tin xác thực về việc bà L còn sống. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự, chấp nhận đơn yêu cầu của anh Trần Văn S: tuyên bố bà Trần Thị L là đã chết .

[6] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: anh Trần Văn S phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự; khoản 4 Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 392 và Điều 393 Bộ luật Tố Tụng dân sự; Điều 35, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Văn S: tuyên bố bà Trần Thị L là đã chết kể từ ngày 01 tháng 01 năm 1993.

2. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố bà Trần Thị L là đã chết:

- Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của bà Trần Thị L được giải quyết như đối với người đã chết.

- Quan hệ tài sản của bà Trần Thị L được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của bà Trần Thị L được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3. Về lệ phí: anh Trần Văn S phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0009176 ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Anh Trần Văn S đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: người yêu cầu giải quyết việc dân sự anh Trần Văn S và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị C có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị L có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng

ngộ trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tx. Đông Triều;
- Chi cục THADS tx. Đông Triều;
- Các đương sự;
- UBND phường Kim Sơn;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thị Thu Hiền